|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT GIAO THUỶ  **TRƯỜNG THCS GIAO TÂN** | **KÌ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **MÔN NGỮ VĂN 9**  HDC gồm 07 trang. |

**Phần I . Trắc nghiệm ( 2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | D | B | C | B | A | C | A | D |

*(Mỗi đáp án đúng cho 0,25 điểm)*

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1:** | - Phương thức biểu đạt chính của văn bản: nghị luận  ***Hướng dẫn chấm:***  *- HS trả lời đúng như yêu cầu cho 0,5 điểm*  *- HS trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm* | 0,5 |
| **Câu 2** | - Chỉ ra phép điệp cấu trúc: Khi bạn… bạn thực sự có giá trị hơn một…  ***\*Hướng dẫn chấm:***  *+ Hs chỉ đúng phép điệp cấu trúc cho 0,25 điểm*  *+ Hs không chỉ ra hoặc sai hoặc không trả lời thì không cho điểm.*  - Tác dụng:  + Tạo nhịp điệu cho đoạn văn, liên kết các câu văn, làm cho lập luận chặt chẽ, thuyết phục hơn.  + Nhấn mạnh rằng khi chúng ta nỗ lực cố gắng hết mình với đam mê, với công việc, biết sống yêu thương, chia sẻ… chúng ta sẽ tạo ra giá trị của chính mình.  + Khuyên chúng ta cần nỗ lực trong cuộc sống để khẳng định giá trị của bản thân.  ***\*Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích tác dụng:*  *+ Hs trả lời 3 ý như yêu cầu cho 0,5 điểm*  *+ Hs trả lời 1 hoặc 2 ý yêu cầu cho 0,25 điểm*  *+ Hs trả lời sai hoặc không trả lờikhông cho điểm*  ***\** Lưu ý**: *HS có những cách diễn đạt khác nhau nhưng vẫn làm bật được vấn đề GK linh hoạt chấm điểm..* | 0,25  0,5 |
| **Câu 3** | - Học sinh bày tỏ quan điểm cá nhân: đồng tình/không đồng tình/vừa đồng tình vừa không đồng tình.  ***\*Hướng dẫn chấm***  *+Hs bày tỏ quan điểm cho 0,25 điểm*  *+Hs không bày tỏ quan điểm không cho điểm*  - Lí giải: Thí sinh có thể đưa ra nhiều lí lẽ lí giải khác nhau nhưng phải hợp lý và làm rõ được quan điểm của bản thân.  Sau đây là gợi ý  \* Đồng tình với ý kiến:*"Sự cống hiến của mỗi cá nhân đối với cộng đồng làm nên giá trị bản thân"* vì:  + Khi cống hiến ta sẽ mang đến cho cho cộng đồng những giá trị vật chất, tinh thần ta sẽ khẳng định được giá trị của bản thân trong cộng đồng, trong xã hội.  + Sống cống hiến giúp con người khẳng định tài năng, tên tuổi, bản lĩnh của cá nhân giữa cuộc đời.  + Sống cống hiến là một lẽ sống đẹp, khi biết sống cống hiến ta sẽ được mọi người tôn trọng, tôn vinh, điều đó cũng góp phần nâng cao giá trị của bản thân.  …  - Không đồng tình với quan điểm trên và lí giải hoặc vừa đồng tình vừa không đồng tình; kết hợp cả hai cách lí giải.  ***\*Hướng dẫn chấm***  *+ Hs nêu được hai lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,5 điểm.*  *+ Hs nêu được một lí lẽ, lí giải hợp lý cho 0,25 điểm*  *+ Hs không lí giải hoặc sai hoặc không làm thì không cho điểm* | **0,25**  **0,5** |

**Phần III. Làm văn (5,5 điểm)**

**Phần II: Tập làm văn. (6,0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Viết đoạn văn** | | **1.5 điểm** |
|  | **a. Về hình thức:**  - Đảm bảo hình thức một đoạn văn nghị luận  - Dung lượng: trong khoảng 12- 15 câu. | | - Mức 0,25: đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng.  - Mức 0,0: chỉ đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu hoặc không đúng các yêu cầu. |
| **b. Xác định đúng vấn đề nghị luận XH:** Ý nghĩa của việc nhận ra giá trị của bản thân. | | - Mức 0,25: xác định đúng yêu cầu  - Mức 0,0: xác định sai hoặc không chính xác. |
| **c. Triển khai vấn đề nghị luận**  *\* Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.*  *\* Sau đây là 1 gợi ý định hướng:*  Ý nghĩa của việc nhận ra giá trị của bản thân:  - Giúp con người biết được điểm mạnh để phát huy nội lực riêng trong bản thân mình đồng thời nhận ra điểm yếu để khắc phục vì thế sẽ dễ thành công trong cuộc sống  - Giúp con người tự tin thể hiện khả năng của mình tìm cho mình hướng đi thích hợp nhất hoặc tạo ra dấu ấn riêng cho bản thân.  - Giúp con người hoàn thiện bản thân mình.  - Mỗi người có giá trị của riêng mình, nhiều người cùng hòa vào sẽ tạo ra giá trị cuộc sống làm cho xã hội ngày càng phát triển.  - Nếu không nhận ra giá trị bản thân ta sẽ thiếu tự tin vềmình, đánh mất cơ hội thành công.   1. - Dẫn chứng: ...   *\* Lưu ý: Nếu học sinh làm đầy đủ các bước: Giải thích, biểu hiện, chứng minh, phê phán, bài học cho tối đa 0,5 điểm (nếu ý trọng tâm làm tốt)*  *- Nếu học sinh không có dẫn chứng trừ 0,25 điểm*   1. *- Chấp nhận học sinh có giải thích và rút ra bài học ngắn gọn vẫn cho điểm tối đa.* | | - Mức 1,0 điểm: Hiểu vấn đề, lập luận chặt chẽ, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục, sâu sắc.  - Mức 0,75 điểm: Hiểu vấn đề, biết cách lập luận, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng tương đối thuyết phục.  - Mức 0,5 điểm: Nhận diện được vấn đề, lập luận chưa thuyết phục, viết chung chung.  - Mức 0,25 điểm: Chưa hiểu rõ vấn đề, viết sơ sài, chưa biết triển khai lập luận.  - Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.  . |
| **Câu 2** | | **Viết bài văn** | **4,5 điểm** |
|  | | **\* Yêu cầu chung:** HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về tình huống truyện. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
|  | | **\* Yêu cầu cụ thể:**  I. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Mở bài giới thiệu được vấn đề nghị luận, thân bài triển khai được vấn đề nghị luận, kết bài khái quát được vấn đề nghị luận  - Xác định đúng vấn đề nghị luận:  + Phân tích tình cảm của ông Sáu dành cho con khi trở lại khu căn cứ miền Đông để tiếp tục con đường hoạt động cách mạng trong truyện *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng.  + Qua đó hãy rút ra ý nghĩa nhan đề của truyện. | **- Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo như yêu cầu  **- Mức 0 điểm:** Không có mở bài hoặc kết bài hoặc phần thân bài chỉ có một đoạn. |
|  | | II. Triển khai vấn đề nghị luận: HS vận dụng hợp lí kiến thức văn học và các thao tác lập luận để triển khai và đánh giá vấn đề nghị luận. Sau đây là một gợi ý: |  |
|  | | **1. Mở bài: (0,25 điểm)**  + Giới thiệu tác giả Nguyễn Quang Sáng  + Giới thiệu về truyện “Chiếc lược ngà”.  + Giới thiệu vấn đề nghị luận.  **2. Thân bài: (3,5 điểm)**  2.1. Giới thiệu về hoàn cảnh của ông Sáu; tâm trạng, tình cảm dành cho con (bé Thu) trong những ngày nghỉ phép thăm nhà (0,25 điểm).  2.2.Phân tích tình cảm của ông Sáu dành cho con khi trở lại khu căn cứ tiếp tục con đường hoạt động cách mạng (2,25 điểm)  - Ý 1: Tình cảm của ông Sáu dành cho con khi mới về khu căn cứ: Phân tích hình ảnh ông Sáu luôn nhớ con, nhớ lời hẹn ước, trăn trở về lần đánh vào mông con khi nó hất trứng cá ra khỏi bát cơm … để thấy được ông Sáu rất yêu con, chiều con.  - Ý 2:Tình cảm của ông Sáu dành cho con khi ông Sáu làm cây lược ngà dành tặng con. Phân tích niềm vui của ông Sáu khi tìm được khúc ngà voi, hành động tỉ mỉ cưa từng răng lược, khắc chữ, đem lược ra ngắm rồi chải lên mái tóc cho cây lược thêm bóng … để làm nổi bật tình yêu con sâu sắc của ông Sáu.  - Ý 3:Tình cảm của ông Sáu dành cho con trước khi ông Sáu hi sinh. Phân tích hành động ông Sáu chuyển giao cây lược cho bác Ba, nhờ bác Ba gửi đến bé Thu. Hành động đó càng khắc sâu tình yêu con sâu nặng, sự chuyển giao thế hệ, tình cảm cha con bền vững sống mãi cùng chiếc lược ngà.  *(Lưu ý: Trong quá trình phân tích HS cần trích dẫn chi tiết truyện phù hợp để làm dẫn chứng. Nếu không trích dẫn trừ 0,5 điểm.)*  2.3. Đánh giá: (0,5 điểm)  - Đánh giá về tác phẩm:  + Cách xây dựng tình huống truyện bất ngờ, hợp lí. Lựa chọn nhân vật kể chuyện thích hợp khiến cho lời kể vừa khách quan vừa bộc lộ sâu sắc ý nghĩ của nhân vật làm cho câu chuyện đáng tin cậy. Xây dựng tâm lí nhân vật ...  + Tình cảm của ông Sáu dành cho con sâu nặng trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh. Qua đó thể hiện tình yêu thương con, gia đình, đất nước.  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm cùng đề tài…  2.4. Ý nghĩa nhan đề của truyện: (0,5 điểm)  - Nhan đề mang ý nghĩa ẩn dụ, biểu tượng cho tình cha con thiêng liêng sâu nặng trong hoàn cảnh éo le của chiến tranh.  - Là cầu nối giữa các nhân vật trong truyện  - Thắp sáng chủ đề của tác phẩm.  **3. Kết bài ( 0,25 điểm)**  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  - Bộc lộ cảm xúc của cá nhân | - **Mức 3,5 - 4,0** điểm: Đáp ứng **tốt** các yêu cầu, có kỹ năng nghị luận tốt. Cách triển khai ý **rõ ràng**, có sức **thuyết phục**  - **Mức 2,75 - 3,25** điểm: Đáp ứng **cơ bản** các yêu cầu, kỹ năng nghị luận tương đối tốt. Cách triển khai ý **tương đối rõ ràng, thuyết phục.**  - **Mức 2,0 - 2,5** điểm: Chưa đáp ứng các yêu cầu, phân tích **1 số ý sơ sài**, cách triển khai ý **chưa rõ ràng**.  - **Mức 1,0 - 1,75** điểm: Chưa đáp ứng yêu cầu, phân tích **sơ sài, thiếu 1 số ý**, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,25 - 0,75** điểm: Chưa hiểu yêu cầu, phân tích **chung chung, thiếu quá nhiều ý, chủ yếu kể truyện**, mắc nhiều lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,0** điểm: lạc đề hoặc sai hoàn toàn, không làm . |

**Lưu ý:-** *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm, đảmbảo đánh giá đúng trình độ của học sinh. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, có khả năng phân tích tốt.*

*- Điểm toàn bài là điểm cộng đến 0,25 điểm, không làm tròn.*